

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ VĨNH CHÂU
TỈNH SÓC TRĂNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 90/2022/DS-ST

Ngày: 22 - 9 - 2022

V/v Tranh chấp hợp

đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ VĨNH CHÂU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Hiếu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Triệu Khánh Long.

2. Bà Nguyễn Huỳnh Hoa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Hưng, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu tham gia phiên Tòa:
Bà Phạm Thị Diệp – Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 99/2022/TLST-DS, ngày 27 tháng 6 năm 2022, về “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 100/2022/QĐXXST-DS ngày 30 tháng 8 năm 2022, giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Ngân hàng thương mại cổ phần S.

Địa chỉ: Số nhà 266-268 đường N, Quận C, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Trần Đại Ph, sinh năm 1980 (có mặt).

Địa chỉ: Số nhà 247A, đường 30/4, Khóm A, Phường A, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.

*** Bị đơn:** Ông Hứa Thanh Đ, sinh năm 1987 (có mặt).

Địa chỉ: khóm V, phường V, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 23/02/2022 của nguyên đơn và tại phiên tòa sơ thẩm, người đại diện do nguyên đơn ủy quyền ông Trần Đại Ph trình bày:

Ngày 04/5/2018, Ngân hàng thương mại cổ phần S – Phòng giao dịch thị xã Vĩnh Châu (gọi tắt là Ngân hàng) có ký với ông Hứa Thanh Đ Hợp đồng tín dụng vốn lãi chia đều số LD1812400797, theo hợp đồng Ngân hàng ông Đ vay số tiền là 90.000.000đ (chín mươi triệu đồng) với các thỏa thuận như sau: thời hạn vay là 48 tháng; phương thức trả vốn lãi định kỳ hàng tháng theo dư nợ ban đầu với lãi suất 9%/năm; tổng gốc và lãi phải trả mỗi tháng là 2.550.000đ (hai triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng); kỳ trả nợ đầu tiên là ngày 30/6/2018, các kỳ trả nợ tiếp theo là ngày 31 hàng tháng. Ngân hàng đã giải ngân và ông Đ đã nhận đủ số tiền vay theo giấy nhận nợ kèm theo Hợp đồng.

Sau khi vay, ông Đ đã thanh toán cho Ngân hàng được số tiền là 66.417.855đ (sáu mươi sáu triệu bốn trăm mười bảy nghìn tám trăm năm mươi lăm đồng) (trong đó vốn gốc là 51.340.000đ (năm mươi một triệu ba trăm bốn mươi nghìn đồng) và lãi là 15.077.855đ (mười lăm triệu không trăm bảy mươi bảy nghìn tám trăm năm mươi lăm đồng)) và ngưng thanh toán.

Tính đến ngày 22/9/2022, ông Đ còn nợ Ngân hàng vốn gốc là 38.660.000đ (ba mươi tám triệu sáu trăm sáu mươi nghìn đồng), lãi trong hạn là 17.322.145đ (mười bảy triệu ba trăm hai mươi hai nghìn một trăm bốn mươi lăm đồng) và lãi quá hạn là 6.434.844đ (sáu triệu bốn trăm ba mươi bốn nghìn tám trăm bốn mươi bốn đồng), tổng cộng là 62.416.989đ (sáu mươi hai triệu bốn trăm mười sáu nghìn chín trăm tám mươi chín đồng).

Nay, Ngân hàng yêu cầu ông Hứa Thanh Đ phải thanh toán cho Ngân hàng toàn bộ số nợ nêu trên, đồng thời tiếp tục trả lãi phát sinh kể từ ngày 23/9/2022 cho đến khi hoàn tất nợ.

- *Bị đơn ông Hứa Thanh Đ trình bày:* Vào 04/5/2018, ông Đ có vay của Ngân hàng thương mại cổ phần S – Phòng giao dịch thị xã Vĩnh Châu (gọi tắt là Ngân hàng) theo hợp đồng tín dụng vốn lãi chia đều số LD1812400797, theo hợp đồng ông Đ vay số tiền là 90.000.000đ (chín mươi triệu đồng) với các thỏa thuận như sau: thời hạn vay là 48 tháng; phương thức trả vốn lãi định kỳ hàng tháng theo dư nợ ban

đầu với lãi suất 9%/năm; tổng gốc và lãi phải trả mỗi tháng là 2.550.000đ (hai triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng); kỳ trả nợ đầu tiên là ngày 30/6/2018, các kỳ trả nợ tiếp theo là ngày 31 hàng tháng. Ngân hàng đã giải ngân và ông Đ đã nhận đủ số tiền vay theo giấy nhận nợ kèm theo Hợp đồng.

Sau khi vay, ông Đ đã thanh toán cho Ngân hàng được số tiền là 66.417.855đ (sáu mươi sáu triệu bốn trăm mười bảy nghìn tám trăm năm mươi lăm đồng) (trong đó vốn gốc là 51.340.000đ (năm mươi một triệu ba trăm bốn mươi nghìn đồng) và lãi là 15.077.855đ (mười lăm triệu không trăm bảy mươi bảy nghìn tám trăm năm mươi lăm đồng)). Tuy nhiên, do công việc không thuận lợi nên ông Đ nghỉ việc và không có điều kiện trả nợ cho Ngân hàng.

Tính đến ngày 22/9/2022, ông Đ còn nợ Ngân hàng vốn gốc là 38.660.000đ (ba mươi tám triệu sáu trăm sáu mươi nghìn đồng), lãi trong hạn là 17.322.145đ (mười bảy triệu ba trăm hai mươi hai nghìn một trăm bốn mươi lăm đồng) và lãi quá hạn là 6.434.844đ (sáu triệu bốn trăm ba mươi bốn nghìn tám trăm bốn mươi bốn đồng), tổng cộng là 62.416.989đ (sáu mươi hai triệu bốn trăm mười sáu nghìn chín trăm tám mươi chín đồng) đúng như lời trình bày của người đại diện Ngân hàng. Nay, do hoàn cảnh khó khăn nên ông Đ xin Ngân hàng gia hạn cho ông trả mỗi tháng trả cho Ngân hàng số tiền như thời điểm ký hợp đồng là 2.550.000đ (hai triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng) cho đến khi dứt nợ.

Chứng cứ Tòa án thu thập được là: Biên bản lấy lời khai của bị đơn.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa nêu quan điểm: Qua thực hiện chức năng kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong tố tụng dân sự, kể từ khi thụ lý đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Thư ký phiên tòa cũng như Hội đồng xét xử đã thực hiện đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, chứng cứ được thu thập đầy đủ đảm bảo quyền lợi hợp pháp cho các đương sự. Các đương sự đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định pháp luật. Về nội dung giải quyết vụ án: đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn Hứa Thanh Đ có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng số tiền vốn gốc là 38.660.000đ (ba mươi tám triệu sáu trăm sáu mươi nghìn đồng), lãi trong hạn là 17.322.145đ (mười bảy triệu ba trăm hai mươi hai nghìn một trăm bốn mươi lăm đồng) và lãi quá hạn là 6.434.844đ (sáu triệu bốn trăm ba mươi bốn nghìn tám trăm bốn mươi bốn đồng), tổng cộng là 62.416.989đ (sáu mươi hai triệu bốn trăm

mười sáu nghìn chín trăm tám mươi chín đồng). Đồng thời, ông Đ còn phải tiếp tục trả lãi theo hợp đồng phát sinh kể từ ngày 23/9/2022 cho đến khi hoàn tất nợ. Quyết định về nghĩa vụ chịu án phí đối với đương sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Bị đơn Hứa Thanh Đ cư trú tại khóm V, phường Vĩnh Phước, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung giải quyết:

[2.1] Xét yêu cầu khởi kiện đòi nợ gốc, tiền lãi trong hạn, tiền lãi quá hạn của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xét thấy:

[2.1.1] Xét tính hiệu lực của Hợp đồng tín dụng vốn lãi chia đều số LD1812400797 ngày 04/5/2018. Việc giải ngân thông qua việc ông Đ ký vào giấy nhận nợ ngày 04/5/2018, ông Đ đã nhận đủ số tiền vay là 90.000.000đ (chín mươi triệu đồng). Nội dung của hợp đồng tuân thủ các quy định của pháp luật. Xác định Hợp đồng tín dụng vốn lãi chia đều số LD1812400797 ngày 04/5/2018 có hiệu lực pháp luật và các bên phải thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình theo thỏa thuận của Hợp đồng tín dụng.

[2.1.2] Xét yêu cầu buộc bị đơn phải trả toàn bộ nợ gốc, lãi phát sinh của nguyên đơn:

Thực hiện Hợp đồng tín dụng Ngân hàng đã giải ngân và ông Đ đã nhận đủ tiền vay là 90.000.000đ (chín mươi triệu đồng). Như vậy Ngân hàng đã thực hiện đúng thỏa thuận trong hợp đồng.

Sau khi vay được tiền, ông Đ đã không thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng như thỏa thuận trong hợp đồng. Như vậy, ông Đ đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ và bị xác định là vi phạm hợp đồng. Do đó Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông Đ phải trả toàn bộ số nợ gốc và nợ lãi theo hợp đồng là có cơ sở chấp nhận.

Kể từ ngày 23/9/2022, ông Đ còn phải tiếp tục chịu lãi đối với số tiền gốc còn nợ theo lãi suất đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi hoàn thành nghĩa vụ trả nợ

[3] Về án phí sơ thẩm: Yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận, ông Đ phải chịu án phí có giá ngạch tương ứng với nghĩa vụ thanh toán được quy định tại khoản

1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Khóa XIV.

[4] Toàn bộ quan điểm, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu là có căn cứ pháp lý và cơ sở thực tiễn như đã nhận định ở trên, Hội đồng xét xử cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đã nêu.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 463, 466 và 470 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 91, 95, 98 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Khóa XIV.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần S đối với bị đơn ông Hứa Thanh Đ, về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

Buộc bị đơn ông Hứa Thanh Đ có trách nhiệm trả cho nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần S dư nợ tính đến ngày 22/9/2022 là 62.416.989đ (sáu mươi hai triệu bốn trăm mười sáu nghìn chín trăm tám mươi chín đồng); trong đó vốn gốc là 38.660.000đ (ba mươi tám triệu sáu trăm sáu mươi nghìn đồng), lãi trong hạn là 17.322.145đ (mười bảy triệu ba trăm hai mươi hai nghìn một trăm bốn mươi lăm đồng) và lãi quá hạn là 6.434.844đ (sáu triệu bốn trăm ba mươi bốn nghìn tám trăm bốn mươi bốn đồng).

Kể từ ngày 23/9/2022, ông Đ còn phải tiếp tục chịu lãi đối với số tiền gốc theo lãi suất đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi hoàn thành nghĩa vụ trả nợ.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Hứa Thanh Đ phải chịu là 3.120.849đ (ba triệu một trăm hai mươi nghìn tám trăm bốn mươi chín đồng).

- Ngân hàng Thương mại Cổ phần S không phải chịu án phí, hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần S số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.394.678đ (một

triệu ba trăm chín mươi bốn nghìn sáu trăm bảy mươi tám đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0004334 ngày 24/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Vĩnh Châu.

4. Các đương sự có quyền kháng cáo đối với bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án, đề yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Vĩnh Châu;
- Chi cục THADS thị xã Vĩnh Châu;
- Chi cục THADS Quận 7, thành phố Hồ Chí Minh;
- Phòng KTNV&THA TAND tỉnh ST;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

VÕ THỊ HIẾU